TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 31-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Thi

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Số 773, đại lộ T, xã A1, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Thôn C, xã A1, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình B (tức Nguyễn Đức H1) và bà Đào Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Đình H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn C, xã A1, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị H2, bà Trần Thị H3, ông Đàm Như K, anh Vũ Mạnh T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17 tháng 02 năm 2021, chị Nguyễn Thị Hải H2 đang ở nhà trọ tại tổ 09, thôn C, xã A1, huyện A, thì anh Phạm

Đình H là hàng xóm gọi ra ngoài để hỏi về con mèo chết phía trước nhà anh H. Chị H2 đi ra xem nhưng không thấy mèo đâu nên đi vào nhà, giữa hai người xảy ra tranh cãi. Anh H đứng bên ngoài chửi bới, dùng dao đập vào cửa và dọa đánh chị H2. Thấy vậy chị H gọi điện báo cho mẹ là Đào Thị D lúc này đang ở đập C biết sự việc. Bà D nói lại cho Nguyễn Hải Đ là em trai của chị H2 đang ở đó biết, Đ liền cầm theo một vỏ chai bia Hà Nội chạy bộ đến nhà chị H2. Khi đến nơi thấy anh H và vợ là Trần Thị H3 đang đứng ở cửa nhà chửi chị H2, Đ ném chai bia về phía anh H nhưng không trúng, Anh H cầm dao phay dài 35cm, lưỡi dao rộng 06cm tiến lại định chém Đ thì Đ túm được tay cầm dao của anh H, hai người giằng co nhau. Ông Đàm Như K là chủ nhà trọ biết tin đi đến can ngăn nhưng không được. Đ và anh H giằng co một lúc thì Đ lấy được dao rồi chém về phía anh H 03 nhát, anh H giơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào tay và đầu. Anh H định chạy nhưng bị ngã xuống đất, Đ tiếp tục dùng chân đá liên tiếp 04 cái vào người anh H, chị H2 và mọi người vào can ngăn. Anh H ngồi dậy thì bị Đ đạp tiếp một cái vào người làm ngã ra phía sau. Chị H2 can đẩy Đ ra, anh H đứng dậy đi ra ngõ rồi về nhà đứng chửi nhau với Đ, sau đó được gia đình đưa đi bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng điều trị thương tích đến ngày 12 tháng 3 năm 2021 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/2021/TgT ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đối với thương tích của anh Phạm Đình Hùng kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Nạn nhân bị chấn thương gây vết thương rách da vùng đỉnh, vùng thái dương trái không tổn thương xương, không tổn thương nội sọ, vết thương bàn ngón tay trái đứt cơ ô mô út, gân gấp nông ngón V, gân duỗi ngón III, gãy đầu xa đốt 2 ngón III bàn tay trái, gãy cung bên xương sườn V trái và cung trước bên xương sườn X trái. Các thương tích trên đã được điều trị đang dần ổn định, còn tổn thương nhánh thần kinh trụ ngón V trái. Tổn thương vỡ lách thì 2 sau chấn thương đã được phẫu thuật cắt lách ngày 26 tháng 02 năm 2021, kết quả hội chẩn tiêu bản số 1446/2021 xác định thời gian tổn thương lách trong khoảng 05-10 ngày.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 18 tháng 8 năm 2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần của Bộ Y tế xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng đỉnh đầu gây nên là 01%; do vết thương vùng thái dương trái gây nên là 02%; do vết thương liền vết phẫu thuật bờ ngoài bàn tay đến gan tay gốc ngón IV, V bàn tay trái gây nên là 03%; do vết thương mặt sau ngón II bàn tay trái gây nên là 01%; do vết thương mặt sau ngón III bàn tay trái gây nên là 02%; do gãy xương đốt 02 ngón III bàn tay trái gây nên là 01%; do tổn thương nhánh thần kinh trụ trái gây nên là 11%; do gãy cung bên sườn V trái gây nên là 02%; do gãy cung trước bên xương sườn X

trái gây nên là 02%; do tổn thương vỡ lách thì 2 đã được phẫu thuật cắt lách toàn bộ gây nên là 31%; do vết phẫu thuật vùng bụng đường trắng giữa gây nên là 03%; do 02 vết phẫu thuật dẫn lưu ổ bụng gây nên là 01% và 01 %.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là: 50%".

3. Kết luận khác:

- Các vết thương rách da vùng đầu, bàn tay trái, gãy đầu xa đốt 2 ngón III bàn tay trái có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Chấn thương gãy xương sườn V, X bên trái, vỡ lách có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày (tay chân cũng là vật tày) gây nên.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, 01 chiếc điếu cày bằng tre do Nguyễn Hải Đ giao nộp; 01 thanh đá granite dài 60cm, 01 con dao dài 25cm, 01 áo khoác tối màu, 01 áo dài tay và một số mảnh chai thủy tinh thu giữ tại hiện trường.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải Đ khai nhận như nội dung trên. Nguyên nhân sự việc xô sát là do anh H thường xuyên gây sự với chị ruột của bị cáo, nên khi chứng kiến sự việc, do bị cáo bức xúc mới dẫn đến sai lầm, bị cáo đã đánh gây thương tích cho anh H. Bị cáo không biết chị Nguyễn Thị Hải H2 cầm thanh đá granite đập vào lưng anh H. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi phạm tội là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Mong bị hại tha thứ cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại khai do bị hại có mâu thuẫn với chị Nguyễn Thị Hải H2 về việc có con mèo chết phía trước nhà bị hại, hai bên lời qua tiếng lại, bị cáo Nguyễn Hải Đ đã mang theo vỏ chai bia ném bị hại nhưng không trúng, xông vào giằng dao chém bị hại gây thương tích như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị hại không biết chị Nguyễn Thị Hải H2 cầm thanh đá granite đập vào lưng bị hại vào thời gian nào. Sau khi bị bị cáo Nguyễn Hải Đ gây thương tích, bị hại đã phải đi cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng từ ngày 17 tháng 02 năm 2021 đến ngày 12 tháng 3 năm 2021, chi phí điều trị thương tích hết số tiền 35.000.000 đồng. Bị hại yêu cầu Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, trong đó bao gồm 35.000.000 đồng tiền chi phí điều trị thương tích và 15.000.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần. Về hình phạt bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm chứng bà Trần Thị H3 khai tình tiết sự việc giống lời khai bị hại đã khai; Người làm chứng chị Nguyễn Thị Hải H2 khai tình tiết sự việc phù hợp với lời khai của bị cáo, chị H2 dùng thanh đá granite đập vào lưng anh H mục đích để can ngăn việc xô sát giữa bị cáo và bị hại.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-AD ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hải Đ về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 (các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 (các điểm a, i khoản 1), Điều 134; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ từ 06 năm tù đến 07 năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích".

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, 01 điếu cày bằng tre, 01 thanh đá granite dài 60cm, 01 con dao dài 25cm, 01 áo khoác tối màu, 01 áo dài tay và một số mảnh chai thủy tinh.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Đình H 50.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Hải Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với lời khai những người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/2021/TgT ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận vào hồi 20 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2021, tại thôn C, xã A1, huyện A, thành phố Hải Phòng, khi chưa biết rõ mâu thuẫn giữa chị ruột bị cáo là Nguyễn Thị Hải H2 với bị hại như thế nào nhưng bị cáo Nguyễn Hải Đ đã cầm vỏ chai bia chạy đến ném anh H. Anh H dùng dao phay chém bị cáo. Bị cáo giằng lấy được dao chém lại anh H 03 nhát, anh H ngã thì bị bị cáo dùng chân đá nhiều cái vào người anh H, anh H bị tổn thương cơ thể 50% sức khỏe. Bị cáo có đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích", vi phạm Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Hải Đ đã sử dụng dao để chém gây thương tích cho bị hại. Theo quy định của pháp luật dao được xác định là "*Hung khí nguy hiểm*". Khi chưa biết rõ mâu thuẫn giữa chị mình với bị hại như thế nào, nhưng bị cáo đã cầm vỏ chai bia chạy đến ném anh H. Anh H dùng dao phay chém bị cáo. Bị cáo giằng lấy được dao chém lại anh H 03 nhát, anh H ngã thì bị bị cáo Đ dùng chân đá nhiều cái vào người, thể hiện thái độ coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật, nên hành vi của bị cáo "*Có tính chất côn đồ*".

[4] Bị hại bị tổn hại 50% sức khỏe nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự với các tình tiết định khung "*Dùng hung khí nguy hiểm*", và "*Có tính chất côn đồ*" quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, đe dọa đến tính mạng của họ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hải Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hải Đ là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Đình H bị tổn thương cơ thể 50% sức khỏe phải đi cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng. Tại giai đoạn điều tra, anh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hải Đ bồi thường cho anh số tiền 50.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị thương tích 35.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng. Bị cáo Đ đồng ý bồi thường cho anh H số tiền trên. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại giữ nguyên quan điểm về việc bồi thường, nên chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

[8.1] Việc giằng co, xô xát giữa bị cáo với bị hại, bị cáo Nguyễn Hải Đ có bị xây xước nhẹ, vết thương đã lành, bị cáo không yêu cầu bị hại bồi thường nên Tòa không giải quyết.

[9] Về vật chứng và đồ vật: Một con dao phay bằng kim loại dài 35cm bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 áo dài tay thuộc sở hữu của anh H có giá trị sử dụng không lớn, tại phiên tòa anh H không yêu cầu nhận lại; Một

chiếc điếu cày bằng tre thuộc sở hữu của bị cáo, có giá trị sử dụng không lớn tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại; 01 thanh đá granite dài 60cm, 01 con dao dài 25cm, 01 áo khoác tối màu không xác định được chủ sở hữu, một số mảnh chai thủy tinh do bị cáo ném vỏ chai bia bị vỡ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Trong vụ án này, trong lúc bị cáo và bị hại xô xát, chị Nguyễn Thị Hải H2 có cầm thanh đá Granite đập vào lưng anh H nhưng không gây thương tích, theo chị H2 khai mục đích để can ngăn, tại phiên tòa bị cáo và bị hại đều khai không biết chị H2 sử dụng thanh đá đập và lưng anh H vào lúc nào, nên không có căn cứ xác định chị H2 có vai trò đồng phạm. Vì vậy, công an huyện An Dương chỉ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị Hải H2.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội và phải bồi thường thiệt hại cho bị hại nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 (điểm a, điểm i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ 07 (Bảy) năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Hải Đ tính từ ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Nguyễn Hải Đ phải bồi thường cho anh Phạm Đình H số tiền 50.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, một chiếc điếu cày bằng tre, 01 thanh đá granite dài 60cm, 01 con dao dài 25cm, 01 áo khoác tối màu, 01 áo dài tay, một số mảnh chai thủy tinh.

(*Đặc điểm vật chứng theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, điểm c khoản 1, Điều 23; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với khoản tiền bị cáo Nguyễn Hải Đ bồi thường cho anh Phạm Đình H nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Huế